

CỤC QUẢN LÝ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH BẾN TRE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1289.../TB-THADS

Vĩnh Long, ngày 17 tháng 11 năm 2025

THÔNG BÁO
Về kết quả lựa chọn tổ chức bán đấu giá

Căn cứ bản án số 08/2023/KDTM-ST ngày 01/06/2023; bản án số 11/2023/DSST ngày 17/02/2023; bản án số 36/2023/DSST ngày 31/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 1162/QĐ-CCTHADS ngày 01/6/2023; số 1237/QĐ-CCTHADS ngày 16/6/2023; số 1273/QĐ-CCTHADS ngày 23/6/2023; số 04/QĐ-CCTHADS ngày 02/10/2023; số 93/QĐ-CCTHADS ngày 20/10/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5);

Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên số: 21/QĐ-CCTHADS ngày 19/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5- Vĩnh Long);

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 260/2025/1391 ngày 12/8/2025 của Công ty TNHH Thẩm định giá Nova;

Căn cứ Thông báo số: 1176/TB-THADS-KV5 ngày 06/11/2025 của Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ hồ sơ chào giá của Công ty đấu giá Hợp danh Đông Nam, Công ty đấu giá Hợp danh Tây Nam và Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Vĩnh Long;

Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long đã chấm điểm và báo cáo lãnh đạo đơn vị và thống nhất lựa chọn Công ty đấu giá hợp danh Đông Nam – Chi nhánh Vĩnh Long. Địa chỉ số: A11, đường Phan Văn Đáng, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá các tài sản đã kê biên gồm:

- **Quyền sử dụng đất:** do bà Trần Thị Dung, sinh năm 1969 và ông Võ Văn Yêm, sinh năm 1966 – Cùng địa chỉ: số 680A ấp Nhơn Nghĩa, xã Nhơn Thạnh, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là phường Phú Khương, tỉnh Vĩnh Long) đứng tên, các thửa đất nằm liền kề, tọa lạc tại xã Nhơn Thạnh, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là phường Phú Khương, tỉnh Vĩnh Long) gồm:

Toàn bộ quyền sử dụng đất thuộc thửa số 6, tờ bản đồ số 10, diện tích là 47,50m², loại đất ONT do bà Trần Thị Dung đứng tên. Có giá là 68.373.400đ.

Toàn bộ quyền sử dụng đất thuộc thửa số 7, tờ bản đồ số 10, diện tích là 1.442,6m², trong đó có 252,50m² đất ONT và 1.190,10m² đất trồng cây hàng năm khác do bà Trần Thị Dung đứng tên. Có giá là 1.786.151.744đ.

Toàn bộ quyền sử dụng đất thuộc thửa số 9, tờ bản đồ số 10, diện tích là 909.9m², trong đó có 70,20m² đất ONT và 839,70m² đất trồng cây lâu năm do ông Võ Văn Yêm và bà Trần Thị Dung đứng tên. Có giá là 1.122.997.176đ.

Toàn bộ quyền sử dụng đất thuộc thửa số 10, tờ bản đồ số 10, diện tích là 1.224.0m², đất trồng cây hàng năm khác do bà Trần Thị Dung đứng tên. Có giá là 1.463.218.560đ.

Toàn bộ quyền sử dụng đất thuộc thửa số 706, tờ bản đồ số 10, diện tích là 1.262.6m², đất trồng cây hàng năm khác do bà Trần Thị Dung đứng tên. Có giá là 1.509.362.544đ.

Toàn bộ quyền sử dụng đất thuộc thửa số 780, tờ bản đồ số 10, diện tích là 1.405,8m²; đất trồng cây lâu năm do bà Trần Thị Dung đứng tên. Có giá là 1.710.914.832đ.

- Công trình xây dựng trên đất:

Nhà vệ sinh: có diện tích 4,30m². Có giá là 7.626.480đ.

02 nhà ở (không có chứng nhận sở hữu): Có tổng diện tích 209,90m². Có giá là 151.099.139đ.

Nhà xưởng có mái (nằm trong thửa đất số 10). Có diện tích 336.8m². Có giá là 242.449.690đ.

03 nhà xưởng có mái liền kề: Có tổng diện tích 1.189,50m². Có giá là 856.276.444đ.

Hồ nước tròn: có diện tích 11,87m³. Có giá là 6.949.885đ.

Hồ nước hình chữ nhật: có diện tích 91,45m³. Có giá là 75.354.800đ.

Hàng rào: có diện tích 147,16m². Có giá là 49.797.252đ.

- Cây trồng trên đất: có 37 cây dừa trên 06 năm tuổi. Có giá là 65.786.000đ.

Tổng giá trị tài sản gồm quyền sử dụng đất + công trình xây dựng trên đất + cây trồng trên đất: là 9.116.357.946đ (Chín tỷ, một trăm mười sáu triệu, ba trăm năm mươi bảy ngàn chín trăm bốn mươi sáu đồng).

Lưu ý: Trên đất có 01 ngôi mộ gạch, nằm trong thửa đất số 10 không kê biên, người mua được tài sản phải tạo điều kiện cho gia đình ông Yêm, bà Dung tảo mộ.

Vậy, thông báo để người được thi hành án, người phải thi hành án, người có liên quan được biết và đề nghị Công ty đấu giá hợp danh Đông Nam ký hợp đồng bán đấu giá tài sản đã kê biên nêu trên của ông Võ Văn Yêm và bà Trần Thị Dung đứng tên theo quy định. (kèm theo Phụ lục II)/.

Nơi nhận:

- Trang thông tin điện tử THADS Vĩnh Long;
- Cổng thông tin điện tử quốc gia về ĐGTS;
- Đường sù;
- VKSND KV 5;
- Lưu: VT, HSTHA. 15b

**CHẤP HÀNH VIÊN**

Mai Thị Thuyền

PHỤ LỤC II
MẪU THÔNG BÁO KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN
(Kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

CỤC QUẢN LÝ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH VĨNH LONG
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Long, ngày 17 tháng 11 năm 2025

THÔNG BÁO KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

- Tên, địa chỉ tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: Công ty đấu giá hợp danh Đông Nam – Chi nhánh Vĩnh Long. Địa chỉ: A11 đường Phan Văn Đáng, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long.
- Tổng số điểm của tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: 97/100 điểm
- Tổ chức đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có):

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM

TT	NỘI DUNG	Công ty Đấu giá hợp danh Tây Nam	Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản	Công ty đấu giá hợp danh Đông Nam
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố			
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố			
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	18	18	19
1.	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10	10	10
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	05	05	05
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	05	05	05

TT	NỘI DUNG	Công ty Đấu giá hợp danh Tây Nam	Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản	Công ty đấu giá hợp danh Đông Nam
2.	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	05	05	05
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	02	02	02
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	03	03	03
3.	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp	02	02	02
4.	Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến	0	0	01
5.	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	01	01	01
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	16	16	16
1.	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	04	04	04
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	02	02	02
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	02	02	02
2.	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	04	04	04
3.	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	04	04	04
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	02	02	02

TT	NỘI DUNG	Công ty Đấu giá hợp danh Tây Nam	Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản	Công ty đấu giá hợp danh Đông Nam
3.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá	02	02	02
4.	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giảm sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, dìm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	04	04	04
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	51	56,5	55
1.	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)	15	15	15
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá			
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá			
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá			
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15	15	15
2.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề	07	07	07
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)			
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành			
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành			
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	07	07	07
3.	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề	07	07	07
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)			
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc			
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc			
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	07	07	07

TT	NỘI DUNG	Công ty Đấu giá hợp danh Tây Nam	Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản	Công ty đấu giá hợp danh Đông Nam
4.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên	02	2,5	03
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất	02		
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề		2,5	
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo			03
5.	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động	06	07	05
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 5 năm			
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm			05
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	06		
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên		07	
6.	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	02	04	0 4
6.1	01 đấu giá viên	02		
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên			
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên		04	04
7.	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp đấu giá tư nhân	04	04	04
7.1	Dưới 05 năm			
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm			
7.3	Từ 10 năm trở lên	04	04	04
8.	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề	04	05	05

TT	NỘI DUNG	Công ty Đấu giá hợp danh Tây Nam	Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản	Công ty đấu giá hợp danh Đông Nam
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên			
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	04		
8.3	Có từ 04 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên		05	05
9.	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, trừ thuế giá trị gia tăng	04	05	05
9.1	Dưới 50 triệu đồng			
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	04		
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên		05	05
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	08	06	07
1	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá	01	01	02
2	Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với người có tài sản đấu giá và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó.	04	02	02
3	Quan hệ phối hợp trong việc thực hiện quy định pháp luật về đấu giá và khiếu nại tố cáo liên quan đến việc bán đấu giá tài sản thi hành án.	03	03	03
	Tổng	93,0	96,5	97,0

Nơi nhận:

- Công TTĐT quốc gia về ĐGTS;
- Trang thông tin điện tử THADS tỉnh;
- Đương sự;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân KV5;
- Công ty đấu giá hợp danh Đông Nam;
- Lưu: VT, HSTHA.



CHẤP HÀNH VIÊN

Mai Thị Thuyền

